

Số: **02/2025/QĐST-KDTM**

L, ngày 03 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2025/TLST-KDTM ngày 18 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H1); Trụ sở: Số B B, đường N, phường B, quận A, TP .. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Công H; chức vụ: Trưởng phòng KHDN chi nhánh Đ và ông Đỗ Ngọc K. chức vụ: chuyên viên QHKHDN chi nhánh Đ theo Quyết định uỷ quyền số 3385/2024/QĐ-TGĐ ngày 22/8/2024 của Tổng giám đốc H2 và Giấy uỷ quyền số 1601/2025/UQ-HDB ngày 16 tháng 1 năm 2025 của Giám đốc chi nhánh Đ Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H. Địa chỉ chi nhánh: A L, phường H, quận H, TP.Đà Nẵng.

- Bị đơn: Công ty cổ phần P; trụ sở: 94 L, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Thu T1; Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị Diễm T2, sinh năm 1977, Trú tại: K47/22A N, tổ A, phường H, quận L, TP ..

- Bà Lê Thị Thu T1, sinh năm 1971, T3 tại: Số C T, phường H, quận L, TP ..

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty cổ phần P xác nhận nợ Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H số tiền tạm tính đến ngày 26/3/2025 là 537.011.371 đồng đồng. Trong đó: nợ gốc 495.485.992 đồng; lãi trong hạn 4.780.965 đồng, lãi quá hạn: 36.744.414 đồng.

2. Thời gian và phương thức trả nợ: Trả dần khoản nợ chia thành 03 đợt:

Đợt 1: Ngày 26/4/2025 trả số tiền 20.000.000 đồng

Đợt 2: Ngày 26/5/2025 trả số tiền 80.000.000 đồng

Đợt 3: Ngày 26/6/2025 trả toàn bộ số tiền nợ còn lại

Trường hợp Công ty cổ phần P vi phạm nghĩa vụ trả tiền một trong các đợt đến hạn phải trả thì Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành Phố H có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn lại chưa trả.

Kể từ ngày 27/3/2025, Công ty cổ phần P còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng hạn mức số 20598/23MB/HĐTD ngày 10/11/2023 và Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 20598/23MB/HĐTD/PL01 ngày 10/11/2023 đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty cổ phần P không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên theo đúng thời hạn và phương thức cam kết thì bà Lê Thị Thu T1 và bà Lê Thị Diễm T2 đồng ý bằng toàn bộ tài sản của mình, bảo lãnh vô điều kiện và

không hủy ngang cho Công ty cổ phần P trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ, được hiểu bao gồm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, các khoản phí, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại, chi phí xử lý tài sản thế chấp và tất cả các nghĩa vụ khác của Công ty cổ phần P đối với bên Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H theo 02 văn bản cam kết bảo lãnh ngày 10/11/2023 của bà Lê Thị Thu T1 và Lê Thị Diễm T2 đã ký kết.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 12.740.227 đồng (Mười hai triệu bảy trăm bốn mươi nghìn hai trăm hai mươi bảy đồng) các bên đương sự thỏa thuận Công ty cổ phần P phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H số tiền tạm ứng 12.359.245 đồng (Mười hai triệu ba trăm năm mươi chín nghìn hai trăm bốn mươi lăm đồng) mà Ngân hàng đã nộp tại Chi cục thi hành án quận L, Đà Nẵng theo biên lai thu số 0007371 ngày 18/02/2025.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận L;
- Chi cục THA dân sự quận L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh